TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Diện**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Xoa**

Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Lê Mai Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Viết Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, đối với:

Bị cáo **Phạm Quang Q** - Sinh ngày 15 tháng 5 năm1997 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K448/H40/05 đường V, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang L (chết) và bà Nguyễn Thị Thùy T (1975); gia đình có một con.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, tạm giam từ ngày 11.9.2019, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang Q là bà **Trần Thị Thùy Vân** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trần Quốc K** - Sinh năm 1967. Trú tại: 140/25 đường V, tổ 25 phường N, quận B, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22.8.2019, tại trước nhà số 181 đường X, phường Y, quận B, thành phố Đà Nẵng. Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng nhận thấy Phạm Quang Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 43S9 - 8526 chở sau Trần Quốc K có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra và phát hiện Phạm Quang Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong ví da ở túi quần trước bên phải nên bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Phạm Quang Q gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, kích thước 2,5 cm x 2,5 cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu "A";

- Số tiền 500.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 43S9 - 8526, số máy DGE100-0303461, số khung 0303461.

Tại Kết luận giám định số 242/GĐ-MT ngày 30.8.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methaphetamine, khối lượng là 0,145 gam. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 0,077 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Qua điều tra, Phạm Quang Q khai nhận:

Phạm Quang Q bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6.2019, ma túy sử dụng được mua của đối tượng tên Bi (chưa xác định được lai lịch). Quốc đã mua ma túy của Bi ba lần, mỗi lần một gói với giá 300.000 đồng. Khi mua ma túy, Q thường mượn điện thoại của bạn tên Tín và Bợm (đều chưa xác định được lai lịch) để liên lạc cho Bi hỏi mua ma túy. Ngày 22.8.2019, Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 43S9-8526 của Trần Quốc K đi uống cà phê và đi mua ma túy về cất giấu trong ví da, để ở túi quần phía trước bên phải để sử dụng. Sau đó, Q đến nơi làm việc của Trần Quốc K để chở Kiệt về thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận điều tra số 123/ĐTMT ngày 08.11.2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Phạm Quang Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 11.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Phạm Quang Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Quang Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; thống nhất với kết luận giám định; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Quang Q về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Quang Q từ 12 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 0,077 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu;

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Quang Q số tiền 500.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang Q thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh, các điều luật cũng như hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, cha mất sớm, gia đình thuộc Hộ nghèo; bị cáo bị bạn bè rủ rê cho sử dụng ma túy và phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là thỏa đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Q thừa nhận:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22.8.2019, tại trước nhà số 181 đường X, phường Y, quận B, thành phố Đà Nẵng. Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện Phạm Quang Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,145 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi trên đây của Phạm Quang Q đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Phạm Quang Q nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 01 năm đến 05 năm tù, nên hành vi

phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Quang Q có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Q đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khăn, gia đình thuộc Hộ nghèo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu và người bào chữa cho bị cáo.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang Q đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không phải do tự mình gây ra) đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm này không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận.

[6] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Phạm Quang Q hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc nhất định từ một đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo làm nghề lao động phổ thông, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và gia đình thuộc Hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,077 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định: Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Quang Q: Xét thấy số tiền này không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo Phạm Quang Q.

[9] Về án phí:

Bị cáo Phạm Quang Q là cá nhân thuộc Hộ nghèo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với các đối tượng tên Bi, Tín, Bợm đến nay chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Trần Quốc K không biết việc Phạm Quang Q tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Quang Q** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Quang Q **15** (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11 tháng 9 năm 2019).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 0,077 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu;
- Trả lại cho bị cáo Phạm Quang Q số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quang Q không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Diện